

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 26-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Khánh và ông Trần Ngọc Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn V, sinh năm 1965 tại xã Nh, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Nh, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị Tr; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 29/6/1988 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tuyên (nay là tỉnh Tuyên Quang) xử phạt 10 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến nay; có mặt.

2. Trần Văn Th, sinh năm 1962 tại xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Kh và bà Trần Thị T; có vợ và 03 con; tiền án: Ngày 19/9/2018 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/12/2020 đến ngày 18/12/2020 bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Trần Văn N, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn Đội 4, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/12/2020, Nguyễn Văn V đi bộ từ chỗ ở của V đến nhà Trần Văn Th. Gặp nhau, V nói “*Anh Th ơi em có hai trăm, anh đi mua ít Heroine về anh em mình chơi*” thì Th đồng ý. V đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và ngồi tại nhà Th còn Th cầm tiền đi bộ đến khu vực chợ Ch thuộc xã Ng, huyện B để tìm mua ma túy thì nhìn thấy một người đàn ông đang đứng ở lề đường, có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên Th lại gần nói “*Anh ơi có Heroine không để cho em hai trăm*”, người đàn ông đó nói “*Đưa tiền đây*”. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đó đưa lại cho Th 01 gói giấy báo. Th biết bên trong có Heroine nên cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi Th đi đến trước cổng nhà Th thì bị Lực lượng Công an huyện Bình Lục phối hợp cùng Công an xã Ng yêu cầu kiểm tra. Trần Văn Th đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy báo, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục mà Th đang cầm trong lòng bàn tay phải và khai nhận đó là Heroine của Th cất giữ để sử dụng cùng với Nguyễn Văn V. Lực lượng Công an đã đưa Th vào trong nhà Th thì có Nguyễn Văn V vẫn đang ngồi chơi ở đó. Tại nhà ở của Th, Nguyễn Văn V khai nhận đã đưa số tiền 200.000 đồng cho Th để Th đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng.

Thu giữ vật chứng là 01 gói giấy báo, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu QT.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Th tại thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam và chỗ ở của Nguyễn Văn V tại thôn T, xã Nh, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 1280/GĐKTHS ngày 15/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy báo trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,243 gam*”.

Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và đối tượng đã bán Heroine cho Trần Văn Th: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-MT ngày 18/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị

cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; áp dụng khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn Th. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th; mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/12/2020, tại nhà của Trần Văn Th ở thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Văn V đã đưa số tiền 200.000 đồng cho Trần Văn Th để Th đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng. Sau khi mua được 01 gói Heroine có khối lượng 0,243 gam tại khu vực chợ Ch thuộc địa bàn xã Ng, huyện B, khoảng 19 giờ cùng ngày khi Trần Văn Th đi bộ về đến khu vực trước cổng nhà Th thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn V là người khởi xướng và đưa tiền để Trần Văn Th đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng nên giữ vai trò chính. Đối với Trần Văn Th cầm tiền của V đưa và trực tiếp đi mua Heroine nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Với hành vi trên, các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đối với bị cáo Trần Văn Th do bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Văn Th bản thân bị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, tâm phế mãn, suy kiệt và đang phải điều trị bệnh nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Mặc dù bị cáo Nguyễn Văn V không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội “Cướp tài sản của công dân”; đối với bị cáo Trần Văn Th có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thấy mặc dù bị cáo Nguyễn Văn V giữ vai trò chính, bị cáo Trần Văn Th giữ vai trò thứ hai trong vụ án nhưng bị cáo Th là đối tượng có tiền án và phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo V và Th là ngang nhau.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét biên bản xác minh tài sản thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra xác định ngày 14/12/2020 các thành viên trong gia đình Trần Văn Th không biết việc Nguyễn Văn V đến nhà và đưa cho Th số tiền 200.000 đồng để Th đi mua Heroine với mục đích cùng nhau sử dụng. Do vậy không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th. Áp dụng khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Th.

Áp dụng các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 14/12/2020 đến ngày 18/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 1280/GĐKTHS (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn Th; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng